

Bản án số: 121/2025/HS-PT

Ngày: 09/12/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Chung

Các thẩm phán: Bà Trần Thị Hà và bà Ngô Thị Thanh Hảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thiện Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 09/12/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 176/2025/TLPT-HS ngày 28/10/2025 đối với bị cáo Nguyễn Khắc T, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Khắc T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 28/2025/HSST ngày 29/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 9 - Bắc Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Khắc T, sinh năm 1977. Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Khắc B (đã chết) và Nguyễn Thị H, sinh năm 1950; Bị cáo có vợ là Trương Thị T1, sinh năm 1979 và có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2002.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 04/2021/HSST ngày 26/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh (cũ) xử phạt T 13 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đã chấp hành xong hình phạt và các Quyết định khác của bản án ngày 20/8/2022.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/11/2024 đến ngày 22/11/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

Trong vụ án còn có 01 bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/11/2024, Cơ quan CSĐT Công an thị xã T (cũ) nhận được đơn trình báo của anh Ngô Văn T2 là đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần T6 về việc tại hạng mục công trình trường mầm non thuộc khu đô thị L bị kẻ gian trộm cắp khoảng 100 bộ cửa nhôm kính các loại.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan CSĐT Công an thị xã T (cũ) tiến hành các biện pháp điều tra. Cùng ngày 14/11/2024, Nguyễn Đình Đ và Nguyễn Khắc T đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T (cũ) đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của bản thân. Nguyễn Đình Đ tự giác giao nộp: 01 chiếc điện thoại Nokia 1280, màu đen; 01 xe mô tô Honda Dream không gắn biển kiểm soát; 01 quần: 01 áo: 01 mũ mà Điều sử dụng để đi trộm cắp tài sản.

Quá trình điều tra xác định Điều và T đã thực hiện các vụ trộm cắp, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng đầu tháng 8/2024, Đ đến khu đô thị L thì thấy trường mầm non trong khu đô thị được xây dựng 03 tầng, tại các tầng đã lắp đặt xong các cánh cửa nhôm kính nhưng chưa đi vào hoạt động. Đ quan sát thấy trường mầm non ở xa chốt bảo vệ, không có người trông coi, bảo vệ tài sản, tường bao quanh phía nam của trường bị đổ thông ra đường nên Đ đã nảy sinh ý định trộm cắp cánh cửa nhôm kính để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 11 giờ ngày 01/9/2024, Đ điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream không gắn biển kiểm soát từ nhà đi đến gần UBND xã S, huyện G (cũ) thì gặp T. Đ rủ T đến trường mầm non trong khu đô thị L để trộm cắp các cánh cửa nhôm kính mang đi bán lấy tiền, T đồng ý. Sau đó, Đ đi xe mô tô chở T đến khu đô thị L. Khi đi đến trường mầm non, Đ để xe ở rìa đường rồi cả hai đi qua đoạn tường bao bị đổ vào Trường mầm non Đ bộ lên tầng 03. Tại đây, Đ và T bảo nhau lấy các cửa bằng nhôm kính của 02 nhà vệ sinh (loại cửa đơn). Tuy nhiên, lúc này 2 cánh cửa ở trạng thái bị khóa. Đ nhìn thấy tường nhà vệ sinh thấp và chưa đổ mái nên Đ trèo qua tường vào bên trong mở chốt khóa, mở cửa rồi cùng T dùng tay nhấc, tháo cánh cửa bằng nhôm kính của 02 nhà vệ sinh. Sau đó, mỗi người mang 01 cánh cửa xuống tầng 01 để gọn ở nền, rồi quay lại tầng 03. Đ và T quan sát và hướng đến tiếp tục trộm cắp 02 cửa nhôm kính nhà vệ sinh và cánh cửa của 02 nhà kho (đều là loại cửa đơn). Do các cánh cửa đều khóa và nhà kho đã được đổ mái, Đ lấy 01 thang tre ở tầng 01 mang lên tầng 03 (vị trí các cửa mà Đ và T lựa chọn để trộm cắp) đặt lên tường, trèo qua ô thoáng chui vào, mở chốt khóa bên trong tháo lấy 04 cánh cửa mang xuống tầng 01. Tất cả các cánh cửa mà Đ và T trộm cắp đều còn nguyên tay khóa. Sau khi lấy được 06 cánh cửa, Đ và T mang ra vị trí dựng xe ở ngoài đường, Đ là người điều khiển xe một mình chở 03 chuyến, mỗi chuyến 02 cánh cửa ra quán T7 của anh Phan Văn Đ1 và vợ là chị Nguyễn Thị N1 để bán. Anh Đ1 và chị N1 hỏi nguồn gốc các cánh cửa này thì Đ nói bản thân là người được thuê phá dỡ công trình nên có được các cánh cửa này mang đi bán. Anh Đ1 và chị N1 tin tưởng nên trả Đ mỗi cánh cửa giá 500.000 đồng. Đ đồng ý bán tổng 06 cánh cửa, thu được 3.000.000 Đồng. Bán xong Đ quay lại đón T tại mặt đường Q, cạnh khu đô thị L và nói với T việc bán 06 cánh cửa được 3.000.000 đồng, sau đó Đ điều khiển xe chở T đi về. Tiền bán tài sản trộm cắp được, Đ và T sử dụng chi tiêu cá nhân chung hết 1.100.000 đồng, số tiền còn lại Đ chia cho T được 900.000 đồng, Đ được 1.000.000 đồng, cả hai đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Đối với 06 cánh cửa mua của Đ ngày 01/9/2024, anh Đ1 đã bán cho một người không quen biết 05 cánh cửa, còn 01 cánh cửa nhôm kính anh Đ1 lắp tại quán thu mua phế liệu ở thôn C, phường H, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh. Cơ quan điều tra đã thu giữ được 01 cánh cửa nhôm kính nêu trên.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra xác định 06 bộ cánh cửa nhôm kính mà Đ và T trộm cắp vào ngày 01/9/2024 có đặc điểm như sau:

- 04 cánh cửa nhôm kính (loại cửa đơn) mở quay hệ VP4400 dùng kính 6,38; 04 cánh cửa đều có kích thước dài 2m25cm, rộng 83cm. Mỗi cánh cửa là $1,8675\text{m}^2$; tổng 04 cánh cửa là $7,47\text{m}^2$.

- 02 cánh cửa nhôm kính (loại cửa đơn) mở quay hệ VP4400 dùng kính 6,38; 02 cánh cửa đều có kích thước dài 02m24cm, rộng 84cm. Mỗi cánh cửa có kích thước là $1,88\text{m}^2$; tổng 02 cánh cửa là $3,76\text{m}^2$.

- Trên 6 cửa có 06 bộ khóa tay bẻ đồng bộ (loại cửa đơn).

Tại kết luận định giá tài sản số 50 ngày 20/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã T (cũ) kết luận:

- 04 cánh cửa nhôm kính (loại cửa đơn) mở quay hệ VP4400 dùng kính 6,38; 04 cánh cửa đều có kích thước dài 2m25cm, rộng 83cm. Mỗi cánh cửa là $1,8675\text{m}^2$; tổng 04 cánh cửa là $7,47\text{m}^2$ tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 01/9/2024 có giá trị 01m^2 là 1.500.000 đồng. Tổng $7,47\text{m}^2$ có trị giá là 11.205.000 đồng;

- 02 cánh cửa nhôm kính (loại cửa đơn) mở quay hệ VP4400 dùng kính 6,38; là $1,88\text{m}^2$; tổng 02 cánh cửa là $3,76\text{m}^2$ tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 01/9/2024 có giá trị 01m^2 là 1.500.000 đồng. Tổng $3,76\text{m}^2$ có trị giá là 5.640.000 đồng;

- 06 bộ khóa tay bẻ đồng bộ (loại cửa đơn) tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 01/9/2024 có giá trị 01 bộ khóa là 300.000 đồng. Tổng 06 bộ khóa tay bẻ đồng bộ có giá trị là 1.800.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt ngày 01/9/2024 là 18.645.000 đồng.

Vụ thứ hai: Đ khai nhận khoảng 08 giờ ngày 08/9/2024, Đ điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, không gắn biển số đi từ nhà Đ đến nhà của Nguyễn Khắc T. Điều rủ T đến Trường mầm non Đ2 trong khu đô thị L trộm cắp tài sản là các cánh cửa nhôm kính bán lấy tiền, T đồng ý. Sau đó, Đ điều khiển xe chở T đi theo tuyến đường ngày 01/9/2024 mà Đ chở T đi trộm cắp. Đến trường mầm non ở cạnh đường phía Nam khu đô thị L, Đ dựng xe ở đường rồi cả hai đi qua đoạn tường bao bị đổ vào trường mầm non đi cầu thang bộ lên tầng 02. Tại đây, Đ và T dùng tay tháo, nhấc 02 bộ cánh cửa (loại cửa đôi) ra khỏi khung cửa, rồi Đ và T mang xuống vị trí dựng xe ở đường. Sau đó, Đ một mình điều khiển xe chở 02 cánh cửa (loại cửa đôi) vừa trộm cắp mang đến quán thu mua phế liệu Đức P của anh Đ1 và chị N1 bán, còn T tiếp tục lên tầng 02 tháo tiếp 10 bộ cánh cửa ra vào phòng (loại cửa đôi) mang xuống đường để Đ chở đi bán. 02 chuyến đầu mỗi chuyến Đ chở 02 cánh cửa, các chuyến còn lại Đ chở mỗi chuyến 04 cánh. Sau khi Đ chở hết 12 bộ gồm 24 cánh cửa đến quán T7 thì T đi bộ ra mặt đường quốc lộ 38 cạnh khu đô thị L đợi. 12 bộ cánh cửa Đ và T trộm cắp được đều có kích thước giống nhau và tất cả các bộ cánh cửa còn nguyên tay khóa. Tại quán thu mua phế liệu, anh Đ1 và chị N1 trả Đ mỗi cánh cửa với giá 400.000 đồng. Đ đồng ý bán tổng 12 bộ gồm 24 cánh cửa được 9.600.000 đồng. Đ không nói cho anh Đ1 và chị N1 biết các cánh cửa nhôm kính Đ mang đến bán là tài sản Đ trộm cắp mà có. Sau đó, Đ quay lại đón T nhưng không nói cho T

biết bán được bao nhiêu tiền. Tiền bán tài sản trộm cắp được Đ và T sử dụng chi tiêu cá nhân chung hết 1.000.000 đồng, số tiền còn lại, Đ đưa cho T 2.000.000 đồng, còn 6.600.000 đồng Đ đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Đối với số cánh cửa anh Đ1, chị N1 mua của Điều ngày 08/9/2024, anh Đ1 mang 16 cánh cửa nhôm kính kích thước 2m27cmx 1m33cm còn mới cất giữ tại kho ở khu phố P, phường P, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh (nay là khu phố P, phường P, tỉnh Bắc Ninh). Hiện Cơ quan điều tra đã thu giữ được 16 cánh cửa này, 08 cánh cửa còn lại anh Đ1 đã tháo kính vứt bỏ, bán khung nhôm cho một người thu mua phế liệu khác không quen biết, chưa thu hồi được.

Cơ quan điều tra xác định 12 bộ cửa nhôm kính mà Đ trộm cắp vào ngày 8/9/2024 có đặc điểm như sau:

- 12 bộ cánh cửa nhôm kính (loại cửa đôi) gồm 24 cánh cửa mở quay hệ VP450 dùng kính 6,38; 12 bộ cánh cửa đều có kích thước dài 2m27cm, rộng 1m33cm. Mỗi bộ cánh cửa là 3,019 m²; tổng 12 bộ cánh cửa là 36,228 m².

- Trên 12 bộ cửa có 12 bộ khóa tay bẻ đồng bộ (loại cửa đôi).

Tại kết luận định giá tài sản số 50 ngày 20/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã T (cũ) kết luận:

- 12 bộ cánh cửa nhôm kính (loại cửa đôi) gồm 24 cánh cửa mở quay hệ VP450 dùng kính 6,38; 12 bộ cánh cửa đều có kích thước dài 2m27cm, rộng 1m33cm. Mỗi bộ cánh cửa là 3,019 m²; tổng 12 bộ cánh cửa là 36,228 m² tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 08/9/2024 có giá trị 01m² là 1.500.000 đồng. Tổng 36,228 m² có trị giá là 54.342.000 đồng;

- 12 bộ khóa tay bẻ đồng bộ (loại cửa đôi) tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 08/9/2024 có giá trị 01 bộ khóa là 300.000 đồng. Tổng 12 bộ khóa tay bẻ đồng bộ có giá trị là 3.600.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt ngày 08/9/2024 là 57.942.000 đồng.

Ngoài 02 vụ nêu trên thì trong khoảng thời gian từ tháng 8/2024 đến tháng 11/2024, một mình Đ thực hiện hành vi trộm cắp 73 bộ cánh cửa nhôm kính gồm cửa ra vào nhà vệ sinh, cửa ra vào kho, cửa ra vào phòng học và cửa sổ tại trường mầm non của khu đô thị L mang đi bán lấy tiền tiêu xài. Đ không nhớ cụ thể các ngày trộm cắp, không nhớ được trong các lần trộm cắp thì từng lần chiếm đoạt được cụ thể bao nhiêu cánh cửa, loại gì; có lần Đ trộm cắp nguyên những bộ cánh cửa nhôm kính và mang đi bán; có lần Đ sử dụng 01 tô vít loại 4 cạnh để tháo, bỏ các tấm kính, chỉ mang những thanh nhôm đi bán. Đ đã bán tài sản trộm cắp cho cửa hàng thu mua phế liệu của anh Nguyễn Huy P1 và vợ là chị Nguyễn Thị V; cửa hàng thu mua phế liệu của bà Nguyễn Thị L1, cửa hàng thu mua phế liệu của bà Nguyễn Thị S; cửa hàng thu mua phế liệu của anh Phan Văn Đ1 và chị Nguyễn Thị N1; cửa hàng thu mua phế liệu của anh Hoàng Quang T5. Cụ thể như sau:

Tại cửa hàng thu mua phế liệu của anh Nguyễn Huy P1 và chị Nguyễn Thị V:

- Khoảng tháng 9/2024, Đ dùng tô vít tháo các tấm kính, lấy các thanh nhôm bỏ lại thành 02 bó, bán cho anh P1, chị V được 1.450.000 đồng (Chị V và Đ không nhớ rõ khối lượng cụ thể);

- Khoảng ngày 02/11/2024, Đ dùng tô vít tháo các tấm kính, lấy các thanh nhôm có trọng lượng 20kg bán cho anh P1, chị V được 940.000 đồng;

- Khoảng ngày 04/11/2024, Đ dùng tô vít tháo các tấm kính, lấy các thanh nhôm có trọng lượng 25kg bán cho anh P1, chị V được 1.170.000 đồng;

- Ngày 12/11/2024, Đ trộm cắp 06 cánh cửa nhôm kính bán cho anh P1, chị V được 1.170.000 đồng.

Toàn bộ số tiền có được Đ đã tiêu xài cá nhân hết. Anh P1 và chị V sau khi biết là tài sản trộm cắp đã tự nguyện giao nộp 06 cánh cửa khung nhôm kính, màu nâu kích thước mỗi cánh cửa là dài 1m76, rộng 58cm, có kính ở giữa khung kích thước 1m57x50cm; 11 thanh nhôm kích thước dài 1m7, rộng 10cm, dày 4,5cm, đầu các thanh khung nhôm vát 1 bên; 13 thanh khung nhôm kích thước 55x8x4,5cm; 04 khung thanh nhôm kích thước 67x9x4,5cm; 02 thanh khung nhôm kích thước 52x9x4,5cm; 08 thanh khung nhôm kích thước 227x9x4,5 cm.

Tại cửa hàng thu mua phế liệu của bà Nguyễn Thị L1:

Khoảng cuối tháng 10/2024, Đ dùng tô vít tháo bỏ các tấm kính, lấy các thanh nhôm có trọng lượng 28kg bán cho bà L1 được 1.260.000 đồng, số tiền này Đ đã tiêu xài cá nhân hết. Bà L1 đã bán cho người thu mua phế liệu khác, hiện chưa thu hồi được.

Tại cửa hàng thu mua phế liệu của bà Nguyễn Thị S:

- Khoảng ngày 14/10/2024, Đ dùng tô vít tháo bỏ các tấm kính, lấy các thanh nhôm có trọng lượng 15 kg bán cho bà S được 675.000 đồng;

- Khoảng ngày 19/10/2024, Đ dùng tô vít tháo bỏ các tấm kính, lấy các thanh nhôm có trọng lượng 15 kg bán cho bà S được 675.000 đồng;

- Khoảng ngày 25/10/2024, Đ dùng tô vít tháo bỏ các tấm kính, lấy các thanh nhôm có trọng lượng 20 kg bán cho bà S được 900.000 đồng.

Toàn bộ số tiền có được Đ đã tiêu xài cá nhân hết. Bà S đã bán các thanh nhôm này cho người thu mua phế liệu khác, hiện chưa thu hồi được.

Tại cửa hàng thu mua phế liệu của anh Phan Văn Đ1 và chị Nguyễn Thị N1:

- Lần 1: Khoảng tháng 8 năm 2024, Đ dùng tô vít tháo bỏ các tấm kính, lấy các thanh nhôm, mang đến cửa hàng thu mua phế liệu nhà anh Đ1 bán. Đ và anh Đ1 đều không nhớ rõ trọng lượng nhôm lần này, bán được bao nhiêu tiền;

- Lần 2: Đ không nhớ được thời gian trộm cắp và mang bán các thanh khung nhôm cho anh Đ1, không nhớ rõ trọng lượng; bán được bao nhiêu tiền;

- Lần 3: Đ không nhớ được thời gian, chị nhớ mang bán 04 cánh cửa cho anh Đ1 được số tiền 1.600.000 đồng.

Toàn bộ số tiền có được Đ đã tiêu xài cá nhân hết. Anh Đ1, chị N1 đã bán lại các tài sản trên cho người thu mua phế liệu khác, hiện chưa thu hồi được.

Tại cửa hàng thu mua phế liệu của anh Hoàng Quang T5:

Khoảng ngày 25/10/2024, Đ dùng tô vít tháo bỏ các tấm kính, lấy các thanh nhôm có trọng lượng 7 kg bán cho anh T5 được 280.000 đồng, số tiền này Đ đã tiêu xài cá nhân hết. Anh T5 đã bán các tài sản này cho người thu mua phế liệu khác, hiện chưa thu hồi được.

Cơ quan điều tra xác định **73 bộ cửa nhôm kính** mà Đ trộm cắp vào thời gian từ khoảng cuối tháng 8/2024 đến đầu tháng 11/2024 có đặc điểm như sau:

- 24 bộ cánh cửa nhôm kính (loại cửa đôi) gồm 48 cánh cửa mở quay hệ VP450 dùng kính 6,38mm; 24 bộ cánh cửa đều có kích thước giống nhau dài 2m27cm, rộng 1m33cm. Mỗi bộ cánh cửa là 3,0191 m²; tổng 24 bộ cánh cửa là 72,4584 m².

- 10 bộ cánh mở quay hệ VP4400 cửa đều có kích thước giống nhau dài 2m25cm, rộng 83cm, mỗi bộ cánh cửa là 1,8675 m², tổng 10 bộ cánh cửa là 18,675 m².

- 06 bộ cánh cửa mở quay hệ VP4400 đều có kích thước giống nhau dài 2m30cm, rộng 80cm, mỗi bộ cánh cửa là 1,84 m², tổng 06 bộ cánh cửa là 11,04m².

- 08 bộ cánh cửa mở quay hệ VP4400 đều có kích thước giống nhau dài 2m23cm, rộng 75cm, mỗi bộ cánh cửa là 1,6725 m², tổng 08 bộ cánh cửa là 13,38m².

- 04 bộ cánh cửa mở quay hệ VP4400 đều có kích thước giống nhau dài 2m20cm, rộng 68cm, mỗi bộ cánh cửa là 1,496 m, tổng 04 bộ cánh cửa là 5,984m².

- 09 bộ cánh cửa mở quay hệ VP4400 đều có kích thước giống nhau dài 2m24cm, rộng 80cm, mỗi bộ cánh cửa là 1,792 m², tổng 09 bộ cánh cửa là 16, 128m².

- 11 bộ cánh cửa mở quay hệ VP4400 đều có kích thước giống nhau dài 1m72cm, rộng 1m 12cm, mỗi bộ cánh cửa là 1,9264 m², tổng 11 bộ cánh cửa là 21,1904 m².

- 01 bộ cánh cửa mở quay hệ VP4400 có kích thước dài 1m70cm, rộng 1m50cm, 01 bộ cánh cửa có kích thước là 2,55 m².

- Trên 73 bộ cửa có 73 bộ khóa, tay bẻ đồng bộ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 12 ngày 10/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã T (cũ) kết luận:

- 24 bộ cánh cửa nhôm kính (loại cửa đôi) gồm 48 cánh cửa mở quay hệ VP450 dùng kính 6,38mm; 24 bộ cánh cửa đều có kích thước giống nhau dài 2m27cm, rộng 1m33cm. Mỗi bộ cánh cửa là 3,0191 m²; tổng 24 bộ cánh cửa là 72,4584 m² có giá trị là: 108.687.600 đồng.

- 10 bộ cánh cửa mở quay hệ VP4400 đều có kích thước giống nhau dài 2m25cm, rộng 83cm, mỗi bộ cánh cửa là 1,8675 m², tổng 10 bộ cánh cửa là 18,675 m² có giá trị là: 28.012.500 đồng.

- 06 bộ cánh cửa mở quay hệ VP4400 đều có kích thước giống nhau dài 2m30cm, rộng 80cm, mỗi bộ cánh cửa là 1,84 m², tổng 06 bộ cánh cửa là 11,04 m² có giá trị là: 16.560.000 đồng.

- 08 bộ cánh cửa mở quay hệ VP4400 đều có kích thước giống nhau dài 2m23cm, rộng 75cm, mỗi bộ cánh cửa là 1,6725 m², tổng 08 bộ cánh cửa là 13,38m² có giá trị là: 20.070.000 đồng.

- 04 bộ cánh cửa mở quay hệ VP4400 đều có kích thước giống nhau dài 2m20cm, rộng 68cm, mỗi bộ cánh cửa là 1,496 m², tổng 04 bộ cánh cửa là 5,984m² có giá trị là: 8.976.000 đồng.

- 09 bộ cánh cửa mở quay hệ VP4400 đều có kích thước giống nhau dài 2m24cm, rộng 80cm, mỗi bộ cánh cửa là 1,792 m², tổng 09 bộ cánh cửa là 16,128m² có giá trị là: 24.192.000 đồng.

- 11 bộ cánh cửa mở quay hệ VP4400 đều có kích thước giống nhau dài 1m72 cm, rộng 1m12cm, mỗi bộ cánh cửa là 1,9264 m², tổng 11 bộ cánh cửa là 21,1904 m² có giá trị là: 31.785.600 đồng.

- 01 bộ cánh cửa mở quay hệ VP4400 có kích thước dài 1m70cm, rộng 1m50cm, 01 bộ cánh cửa có kích thước là 2,55 m² có giá trị là: 3.825.000 đồng.

- 73 bộ khóa tay bẻ đồng bộ của cửa nhôm kính có giá trị là: 21.900.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt 73 bộ cửa nhôm kính là: 264.008.700 đồng.

Ngày 15/11/2024, Cơ quan CSĐT Công an thị xã T (C) cho Nguyễn Đình Đ và Nguyễn Khắc T chỉ dẫn hiện trường nơi Đ và T trộm cắp những cửa nhôm kính; kết quả Đ và T chỉ dẫn trường mầm non Đ2 thuộc khu đô thị L là nơi Đ, T trộm cắp tài sản; Đồng thời cho Đ, T chỉ dẫn từng vị trí các cửa nhôm kính mà Đ, T đã trộm cắp. Kết quả Đ, T chỉ dẫn tổng số 91 bộ cửa nhôm kính tại các vị trí ở tầng 1, tầng 2, tầng 3 thuộc trường mầm non tại khu đô thị L; trùng khớp với lời khai nhận của Đ, T; trùng khớp với lời khai của anh Ngô Văn T2 đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần T6; phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường.

Ngày 01/6/2025, Nguyễn Khắc T tự nguyện giao nộp số tiền 9.400.000 đồng để khắc phục hậu quả.

Quá trình điều tra xác định: Khi Đ mang các cửa nhôm kính, các thanh nhôm đến cửa hàng thu mua phế liệu bán thì đều nói bản thân Đ làm công việc phá dỡ các công trình trong khu công nghiệp nên có được các cửa nhôm kính và mang đi bán, không nói cho những người thu mua phế liệu biết những tài sản mang đến bán là do Đ trộm cắp mà có.

Tại bản cáo trạng số: 12/CTr – VKSKV9, ngày 23/07/2025 của Viện kiểm sát khu vực 9, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Đình Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Khắc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 28/2025/HSST ngày 29/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 9 - tỉnh Bắc Ninh đã xét xử và quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đình Đ và Nguyễn Khắc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Nguyễn Đình Đ 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/11/2024 là ngày tạm giữ bị cáo.

Căn cứ điểm khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Nguyễn Khắc T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian đã tạm giữ từ ngày 14/11/2024 đến ngày 22/11/2024.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi cấp sơ thẩm xét xử xong, ngày 04/9/2025, bị cáo Nguyễn Khắc T có đơn kháng cáo với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm: Bị cáo xin rút nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo và giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đã kết luận và đề nghị HĐXX.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Khắc T. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 28/2025/HSST ngày 29/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 9- Bắc Ninh về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Khắc T.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Nguyễn Khắc T 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian đã tạm giữ từ ngày 14/11/2024 đến ngày 22/11/2024.

Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Nguyễn Khắc T không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Khắc T nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp cần được chấp nhận để xem xét.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng hơn 11 giờ ngày 01/9/2024 Nguyễn Đình Đ cùng Nguyễn Khắc T đã thực hiện hành vi trộm cắp 06 bộ cánh cửa nhôm kính có giá trị 18.645.000 đồng. Ngoài ra, ngày 08/9/2024 và trong khoảng thời gian từ tháng 8, 9, 10, 11/2024, Nguyễn Đình Đ đã trộm cắp 85 bộ cánh cửa nhôm kính tại Trường mầm non Đ2 thuộc khu đô thị L, trong đó có 01 vụ trộm cắp vào ngày 08/9/2024 Đ khai là tham gia trộm cắp cùng với T. Tổng giá trị tài sản Đ trộm cắp ở khoảng thời gian này là: 321.950.700 đồng.

Tổng giá trị tài sản Nguyễn Đình Đ đã trộm cắp ở tất cả các vụ là 340.595.700đ.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Khắc T đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bản án sơ thẩm sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi của bị cáo, đánh giá toàn bộ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Khắc T thì thấy:

- *Về nhân thân:* Ngày 26/10/2021 bị cáo T bị Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh (cũ) xử phạt 13 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của bản án. Nay đã được xóa án tích.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo T không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân nên cần vận dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, bị cáo T có bố là Nguyễn Khắc B được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến hạng Nhì và trong quá trình điều tra đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, người đại diện theo ủy quyền của bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T, nên bị cáo T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo Nguyễn Khắc T nộp thêm tài liệu chứng cứ mới gồm: biên lai nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; Giấy chứng nhận của Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Đ – Bắc Ninh về việc ông Nguyễn Khắc T đã có đóng góp trong công tác ủng hộ đồng bào thiên tai lũ lụt năm 2025 số tiền 2.000.000 đồng. Bản thân bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Khắc B là thương binh loại 4/4. Căn cứ vào Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 của hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì hành vi phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội lần đầu. Do vậy, cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Khắc T được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Khắc T. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 28/2025/HSST ngày 29/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 9- Bắc Ninh về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Khắc T.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b,i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Nguyễn Khắc T 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian đã tạm giữ từ ngày 14/11/2024 đến ngày 22/11/2024.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Nguyễn Khắc T không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Xác nhận bị cáo Nguyễn Khắc T đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai số 0000583 ngày 28/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Bắc Ninh
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA khu vực 9- Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ngọc Chung